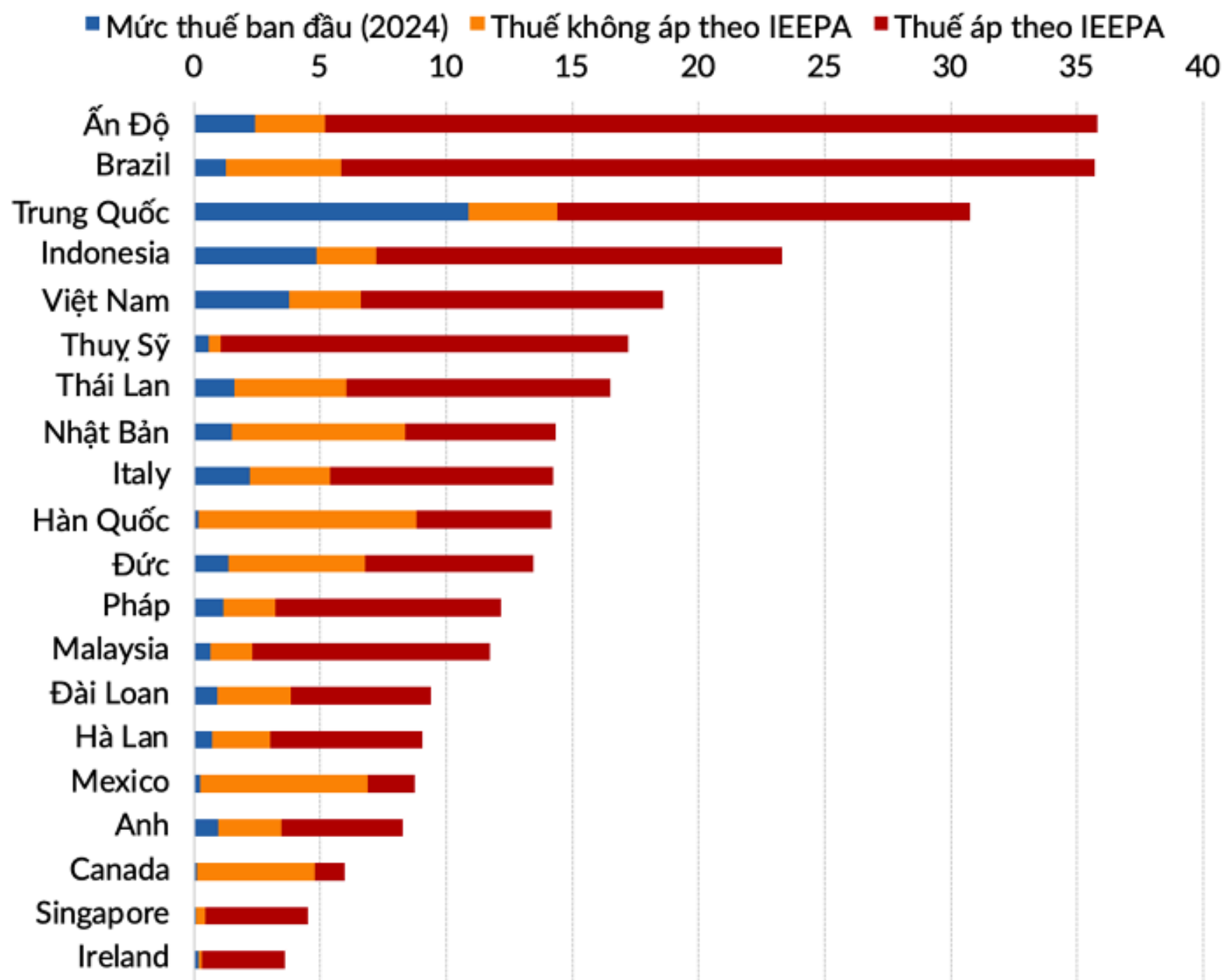


TUẦN MỚI CÓ GÌ?

VĨ MÔ THỂ GIỚI

Mức thuế quan hiệu lực trung bình mà Mỹ áp đặt lên các đối tác thương mại lớn (đvt: %)



Nguồn: Yên Khê tổng hợp từ Cục Thống kê Dân số Mỹ, Bloomberg Economics.

Đạo luật Quyền lực Kinh tế Khẩn cấp (IEEPA) là cơ sở để Tổng thống Donald Trump áp thuế quan fentanyl lên Trung Quốc, Mexico và Canada cũng như thuế quan đối ứng.

THUẾ QUAN TRUMP BỊ XEM XÉT: CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU RUNG CHUYỂN

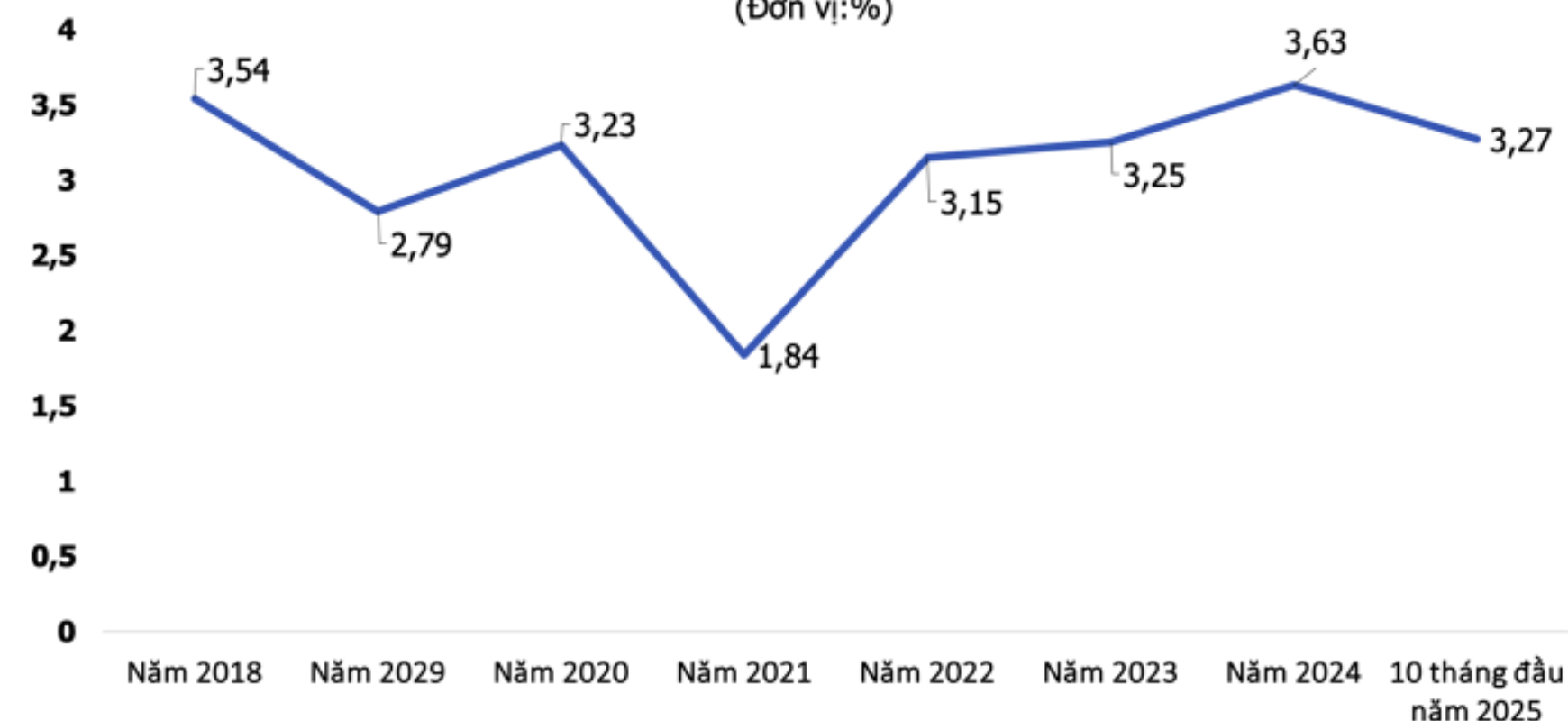
- Tòa án Tối cao Mỹ xem xét tính hợp pháp thuế quan của ông Trump, có thể tuyên vi hiến hoặc hủy bỏ.
- Dù bị hủy, ông Trump vẫn có thể áp thuế nhập khẩu bằng công cụ khác.
- Nếu thuế bị gỡ, thuế suất trung bình của Mỹ sẽ giảm xuống **6,5%**, giúp thị trường toàn cầu bớt căng thẳng.
- **Trung Quốc:** Được giảm một nửa thuế fentanyl (**20% → 10%**), tạm đình chiến 1 năm nhưng căng thẳng thương mại dài hạn chưa chấm dứt.
- **Việt Nam và Đông Nam Á:** Có thể được hưởng lợi nếu thuế giảm, dòng hàng xuất sang Mỹ tăng nhưng rủi ro tái áp thuế cao vẫn tồn tại.
- **Ấn Độ và EU:** Tìm cách đàm phán lại để giảm xung đột thương mại.
- => Dù kết quả phán quyết ra sao, chính sách thương mại Mỹ vẫn tiềm ẩn rủi ro và có thể tác động mạnh đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

10 THÁNG 2025: LẠM PHÁT ĐƯỢC KIỂM SOÁT, GIÁ CẢ HẠ NHIỆT

Biến động chỉ số CPI Việt Nam giai đoạn từ 2018 đến nay

(Đơn vị: %)

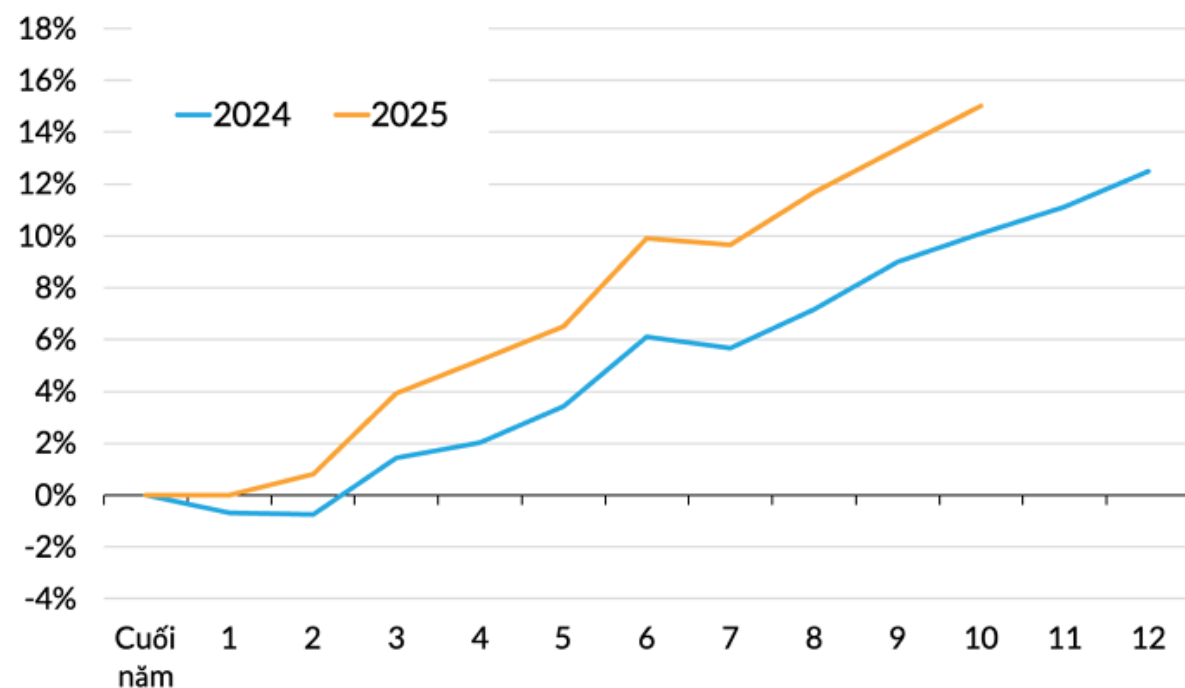


- CPI 10 tháng 2025 tăng **3,27%**, lạm phát cơ bản **3,2%**, giữ ổn định dưới mục tiêu.
- Tháng 10, CPI tăng **0,2%** do giá thực phẩm và giáo dục tăng.
- Nguyên nhân giúp CPI ổn định:
 1. Giá xăng giảm **2,48%**, dầu diesel giảm **0,35%**;
 2. Vé máy bay giảm **5,46%**;
 3. Giá ô tô cũ giảm **0,62%**.
- Nhóm hàng tăng mạnh nhất: ăn uống (**+0,59%**), giáo dục (**+0,51%**), hàng hóa – dịch vụ khác (**+0,43%**).
- Nhóm duy nhất giảm: giao thông (**-0,81%**), giúp kìm đà tăng CPI chung **0,08 điểm %**.

=> Nhờ giá nhiên liệu và vận tải giảm, Việt Nam duy trì lạm phát dưới 3,5%, nằm trong mục tiêu kiểm soát của Chính phủ.

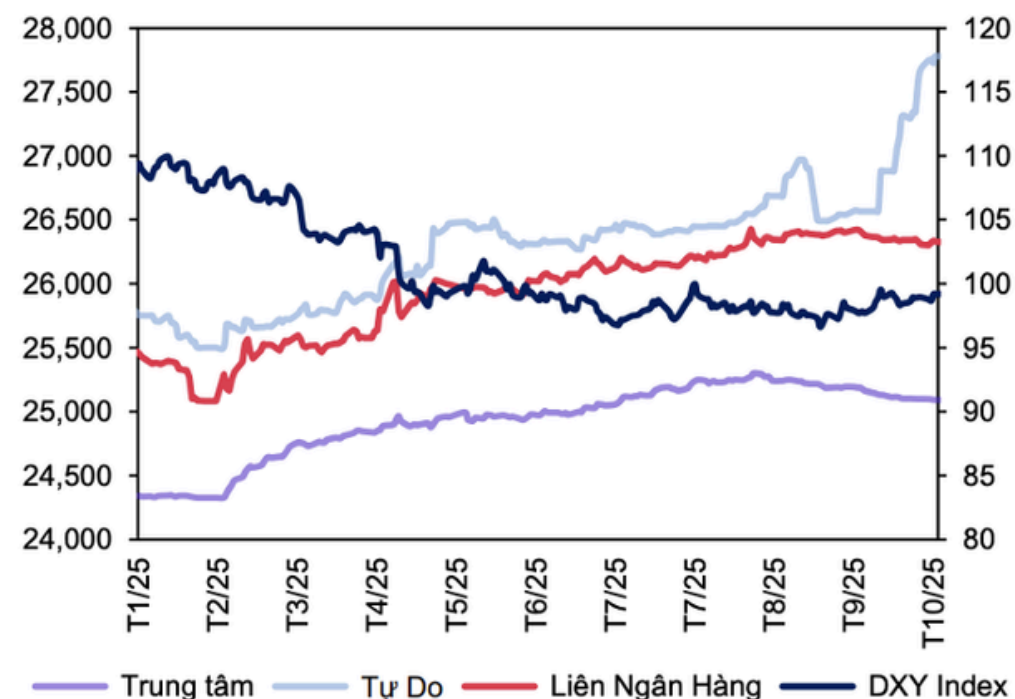
VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Tăng trưởng tín dụng năm 2025 so với năm 2024



Nguồn: NHNN, GSO; Tổng hợp: Minh Nguyệt. Mốc cuối năm trước = 0%. Số liệu tính đến ngày 30/10/2025.

Hình 5: Tỷ giá USD/VND



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

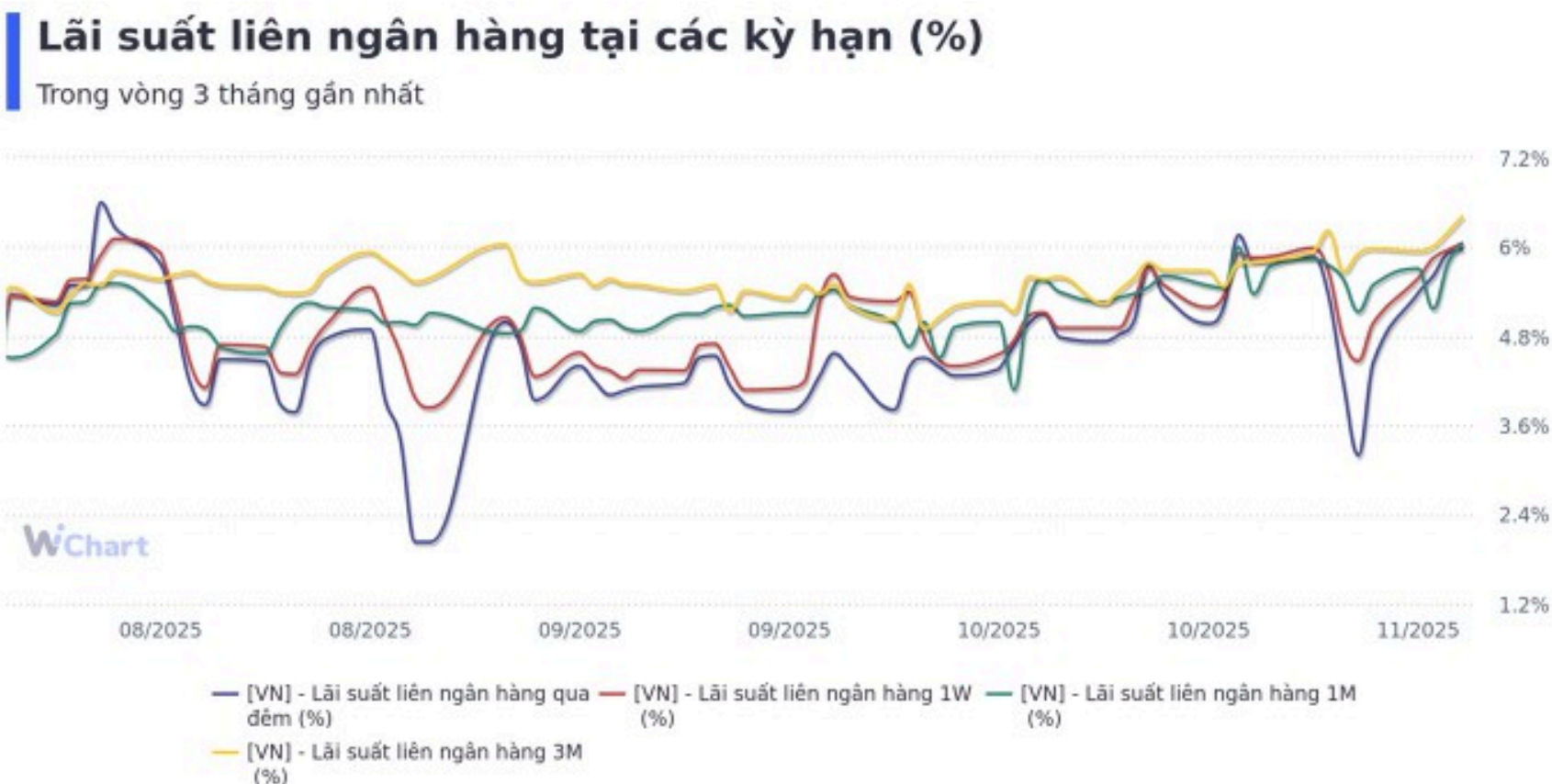
DÒNG VỐN TÍN DỤNG BỨT TỐC, LÃI SUẤT RỤC RỊCH TĂNG

- Tăng trưởng tín dụng đến 30/10, dư nợ toàn hệ thống tăng 15% so với cuối 2024, dự báo đạt **19-20%** vào cuối 2025.
- **Lãi suất huy động:** 6 ngân hàng đã tăng lãi suất trong tháng 10; LPBank cao nhất **6,1%/năm** (12 tháng).
- Lãi suất trung bình: 3 tháng **4,1%**, 12 tháng **5%** (ngân hàng tư nhân **~5,34%**; quốc doanh **~4,7%**)
- **Nguyên nhân:** Nhu cầu huy động vốn tăng mạnh cuối năm để đáp ứng cầu tín dụng mùa vụ.
- Tỷ giá liên ngân hàng giảm **0,5%** xuống **26.307 VND/USD**
- Thị trường tự do tăng mạnh **4,7%** lên **27.825 VND/USD** do chênh lệch giá vàng.
- **Chính sách NHNN:**
- Bán USD kỳ hạn **180 ngày** để hạ nhiệt tỷ giá.
- Giữ chênh lệch lãi suất VND-USD dương nhằm hỗ trợ đồng nội tệ.
- => Fed đã giảm lãi suất tổng cộng 0,5%, có thể giảm thêm 0,25% tháng 2/2026 → giúp hạ áp lực tỷ giá và duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ tại Việt Nam.

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

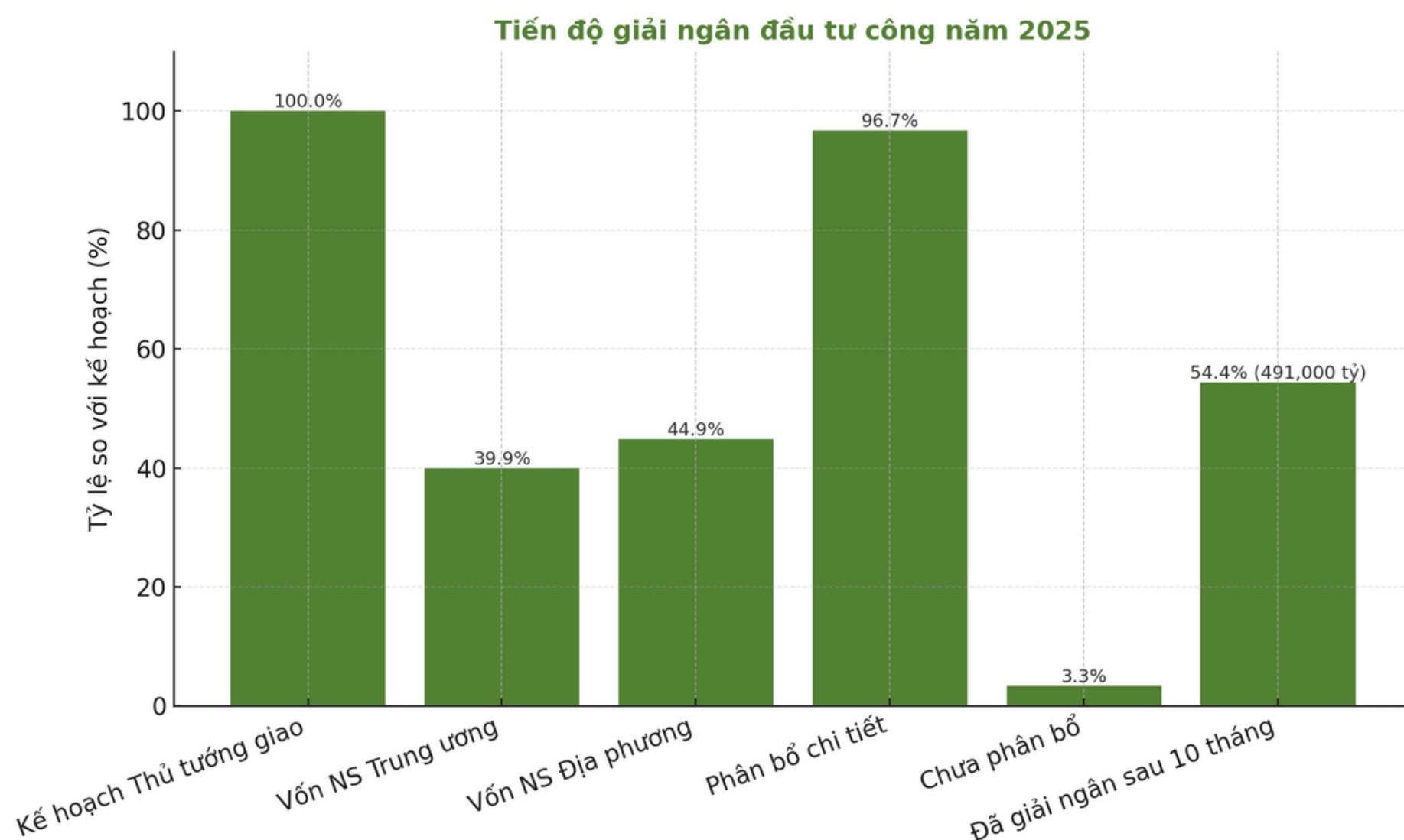
ÁP LỰC VỐN TĂNG, NGÂN HÀNG NÂNG LÃI SUẤT HUY ĐỘNG

- **06/11**: Lãi suất liên ngân hàng VND vượt **6%** ở nhiều kỳ hạn (qua đêm/1W ~**6,06%**; 1M ~**6,05%**; 3M ~**6,42%**) → báo hiệu căng thẳng thanh khoản cuối năm.
- Ngân hàng thương mại đẩy mạnh vay mượn liên ngân hàng (**~480.000 tỷ**) và tăng lãi suất huy động để đảm bảo vốn.
- NHNN bơm ròng **46.000 tỷ (22/10)** nhằm cân bằng thanh khoản và ổn định tỷ giá.
- Chênh lệch SOFR – VN O/N ~**2,05 điểm % (06/11)**.
- Fed đã hạ lãi suất **0,25%** hai lần (9 & 10), có thể hạ thêm **0,25%** tháng 2 → giúp hạ nhiệt áp lực USD/VND, tạo dư địa duy trì mặt bằng lãi suất thấp trong nước (nếu tỷ giá ổn).



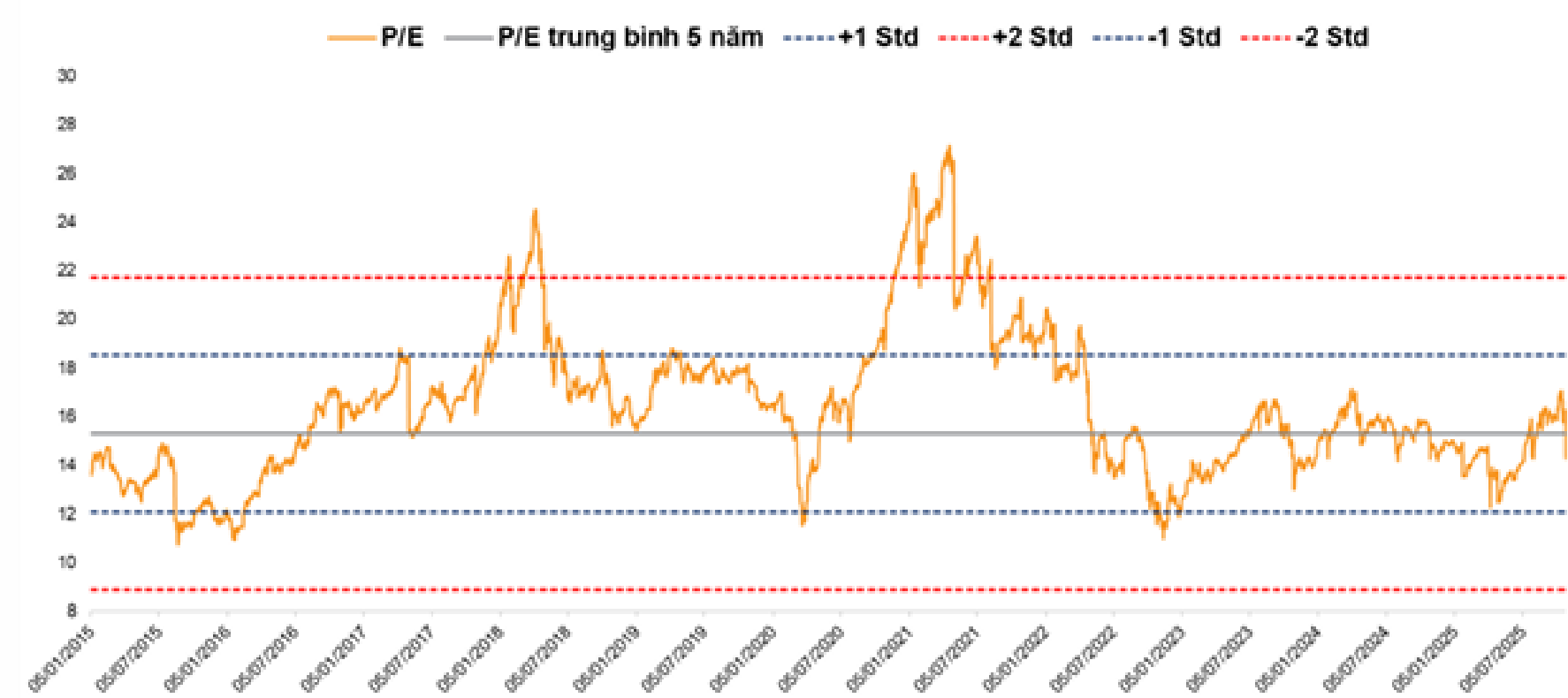
VĨ MÔ TRONG NƯỚC

HƠN NỬA VỐN ĐTC VẪN CHƯA RA THỊ TRƯỜNG – BỘ TÀI CHÍNH THỨC ‘CHẠY NƯỚC RÚT’ CUỐI NĂM



- Sau 10 tháng, giải ngân đạt **491.000 tỷ** đồng, tương đương **54,4%** kế hoạch Thủ tướng giao (**~900.000 tỷ**)
- Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 là **~1,1 triệu tỷ** đồng, trong đó đã phân bổ chi tiết **96,7%**, còn **3,3%** chưa phân bổ.
- **Nguyên nhân chậm:** vướng mắc chính sách, bồi thường – giải phóng mặt bằng, năng lực nhà thầu yếu, thời tiết xấu, dự án ODA chậm đàm phán.
- Bộ Tài chính yêu cầu chuyển vốn từ dự án chậm sang dự án tốt, thanh toán khối lượng nghiệm thu ngay, và rà soát tiến độ theo tuần.
- Mục tiêu: đạt **100%** kế hoạch giải ngân, góp phần đưa tăng trưởng GDP năm 2025 đạt **8,3–8,5%**.

ĐỊNH GIÁ VN-INDEX TRỞ LẠI VÙNG HẤP DẪN DƯỚI TRUNG BÌNH 5 NĂM



So với một số thị trường khác, Việt Nam vẫn có định giá hấp dẫn hơn cùng triển vọng lợi nhuận tích cực

	P/E hiện tại	P/B hiện tại	P/E hiện tại so với bình quân 5 năm	P/B hiện tại so với bình quân 5 năm
Mỹ	28,6	5,6	1,2x	1,8x
Ấn Độ	25,8	3,7	0,9x	1,1x
Đài Loan	23,6	3,1	1,3x	1,8x
Thổ Nhĩ Kỳ	23,1	1,2	2,6x	1,0x
Nhật Bản	22,6	2,6	0,7x	1,0x
Indonesia	20,0	2,2	1,0x	0,9x
Trung Quốc	19,7	1,6	1,3x	0,9x
Hàn Quốc	18,8	1,4	0,9x	1,1x
MSCI Mới nổi	17,1	2,2	1,1x	1,4x
Malaysia	15,4	1,5	1,0x	0,8x
Việt Nam	14,3	2,0	0,9x	0,9x
Singapore	13,8	1,5	0,9x	1,2x
Morocco	12,6	3,4	0,3x	1,3x
MSCI Cận biên	11,5	1,9	0,9x	1,1x
Philippines	10,1	1,3	0,6x	0,5x
Pakistan	9,5	1,7	1,0x	0,8x
Ái Cập	8,8	2,3	1,0x	1,2x

Thống kê của Bloomberg theo IFRS

- Sau 5 tháng tăng mạnh, định giá thị trường đã điều chỉnh nhẹ sau mùa KQKD quý III/2025.
- P/E trượt VN-Index giảm về **14,3x**, thấp hơn mức bình quân 5 năm (**15,3x**).
- Nền tảng vĩ mô ổn định, cùng triển vọng nâng hạng và tăng trưởng **EPS 20–22%** năm 2025, giúp P/E dự phóng duy trì quanh **14x**.
- Định giá thị trường vẫn ở vùng hấp dẫn, có khả năng thu hút thêm dòng vốn trong và ngoài nước.
- Hệ số P/B ở mức **2,0x**, thấp hơn **8,9%** so với trung bình 5 năm, cho thấy VN-Index đang được định giá rẻ tương đối.

ĐỊNH GIÁ VN-INDEX TRỞ LẠI VÙNG HẤP DẪN DƯỚI TRUNG BÌNH 5 NĂM

	PE Hiện tại (27/10/2025)	PE Trung vị	PE hiện tại cao hơn/thấp hơn so trung vị	PE Thấp nhất	PE Cao nhất
Du lịch và Giải trí	31.3	15.8	98%	7.2	64
Bất động sản	24.2	14.1	72%	9.8	24.9
Dầu khí (do BSR)	17.2	13.6	26%	5.7	27.1
Y tế	17.3	14.2	22%	10.5	17.6
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	19.1	16.4	16%	13.1	23.6
Ngân hàng	10.2	9.1	12%	7.5	11.5
Dịch vụ tài chính	22.2	20.4	9%	16.1	37.4
Thực phẩm và đồ uống	17.6	16.9	4%	13.6	19.7
Bảo hiểm	14.8	14.3	3%	10.9	17
Tài nguyên Cơ bản	15.5	15.8	-2%	12.6	72.5
Xây dựng và Vật liệu	16.1	16.5	-2%	11	22.3
Truyền thông	14.3	14.9	-4%	9.9	22.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	13.5	14.5	-7%	10.3	19.2
Công nghệ Thông tin	18.9	20.4	-7%	15.1	29.3
Hàng cá nhân & Gia dụng	11.4	13.1	-13%	8.7	16.6
Hóa chất	14.7	16.9	-13%	5.1	25.9
Viễn thông	31.8	37.3	-15%	7.8	100.7
Bán lẻ	25.7	32.8	-22%	11.2	79.6
Ô tô và phụ tùng	7.5	29.7	-75%	5.8	54.4

8/19 ngành có mức định giá hiện tại thấp hơn mức định giá PE trung vị 2 năm. (Nguồn: BSC)

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

LỢI NHUẬN TRONG Q3/2025 TIẾP TỤC GHI NHẬN MỨC TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC

TỔNG LỢI NHUẬN CỦA THỊ TRƯỜNG TRONG Q3/25 TĂNG 30,3% SVCK NĂM TRƯỚC
(DỮ LIỆU BAO GỒM 1.050 CTY, CHIẾM 98,4% TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG ĐÃ CÔNG BỐ BCTC)

		% vốn hóa ngành đã công bố BCTC Q3/25	Tăng trưởng DT Q3/25	Tăng trưởng LNR Q3/25	Đóng góp vào tăng trưởng LNR toàn thị trường Q3/25	Tăng trưởng DT 9T25	Tăng trưởng LNR 9T25
Thị trường	●	98,4%	7,0%	30,3%		2,4%	27,9%
Viễn thông	●	99,9%	20,8%	404,2%	3,0%	20,6%	92,2%
Ô tô và phụ tùng	●	99,0%	17,3%	352,9%	0,5%	18,2%	656,8%
Dịch vụ tài chính	🕒	93,6%	90,7%	178,3%	5,7%	29,4%	56,3%
Xây dựng và Vật liệu	○	90,0%	21,2%	161,0%	3,7%	-1,5%	58,3%
Bảo hiểm	●	100,0%	4,7%	135,6%	0,9%	6,2%	36,2%
Tài nguyên cơ bản	🕒	97,0%	-3,2%	101,5%	2,2%	-10,2%	41,6%
Bán lẻ	🕒	97,6%	16,6%	83,7%	0,9%	11,5%	66,6%
Hóa chất	●	99,3%	8,2%	67,0%	1,6%	18,1%	53,6%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	🕒	97,5%	9,3%	45,2%	2,9%	6,8%	10,7%
Hàng cá nhân & Gia dụng	🕒	96,9%	6,3%	29,4%	0,4%	-0,2%	25,4%
Ngân hàng	●	100,0%	5,8%	24,3%	11,0%	-19,4%	18,5%
Công nghệ Thông tin	●	98,8%	12,2%	21,0%	0,4%	11,9%	26,4%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	🕒	97,5%	16,8%	12,3%	0,7%	1,6%	39,8%
Thực phẩm và đồ uống	🕒	97,6%	1,0%	8,7%	0,7%	-5,3%	7,2%
Y tế	🕒	93,8%	9,2%	-0,7%	0,0%	1,2%	-8,1%
Truyền thông	🕒	92,3%	-0,9%	-23,5%	0,0%	3,0%	(*)
Du lịch và Giải trí	●	99,5%	5,2%	-23,9%	-0,3%	7,1%	10,4%
Bất động sản	●	99,0%	-25,4%	-39,5%	-6,6%	28,4%	39,3%
Dầu khí	●	99,9%	22,8%	(*)	2,7%	13,0%	47,9%

BẤT ĐỘNG SẢN

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT 66/2025/NQ-CP ĐỀ XUẤT 3 GIẢI PHÁP BÌNH ỔN GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN

STT	Giải pháp	Hiện trạng	Định hướng chính sách	Tác động (nếu áp dụng)
1	Thành lập Trung tâm giao dịch bất động sản	Hiện nay, các giao dịch bất động sản được ghi nhận và lưu trữ riêng lẻ tại nhiều cơ quan khác nhau như: văn phòng công chứng lưu hợp đồng mua bán và chuyển nhượng; cơ quan thuế lưu giá trị tính thuế; văn phòng đăng ký đất đai theo dõi biến động quyền sử dụng đất (LUR) hoặc quyền sở hữu tài sản. Tuy nhiên, các dữ liệu này chưa được chia sẻ và hợp nhất kịp thời vào một cơ sở dữ liệu thống nhất ở cấp quốc gia hoặc địa phương, dẫn đến thiếu minh bạch và khó khăn trong quản lý thị trường.	- Tích hợp dữ liệu từ các bộ, ngành (Thuế, Tài chính, Đăng ký đất đai) để xây dựng cơ sở dữ liệu bất động sản đầy đủ, cập nhật và thống nhất, phục vụ việc giám sát, xác minh và quản lý toàn bộ giao dịch bất động sản. - Số hóa quy trình, cho phép người dân thực hiện trực tuyến.	- Tăng cường minh bạch và rút ngắn thời gian xử lý. - Ngăn chặn bong bóng giá đất: Việc công khai dữ liệu giao dịch thực giúp phát hiện và hạn chế tình trạng thổi giá. - Quản lý hoạt động đầu cơ: Cơ quan quản lý có thể theo dõi tần suất và khối lượng giao dịch để áp dụng biện pháp thuế hoặc quy định phù hợp đối với đầu cơ ngắn hạn.
2	Áp dụng hạn mức cho vay đối với các khoản vay mua nhà (trừ nhà ở xã hội): - Tối đa 50% giá trị hợp đồng đối với khoản vay mua nhà thứ hai. - Tối đa 30% giá trị hợp đồng đối với khoản vay mua nhà thứ ba trở lên.	Hiện nay, tỷ lệ cho vay trên giá trị tài sản (LTV) phổ biến ở mức 50–75%, và chưa có quy định cụ thể về hạn mức cho vay đối với các khoản vay mua nhà theo số lượng nhà sở hữu.	Giảm đòn bẩy tài chính cho người mua nhà không phải căn đầu tiên nhằm hạn chế đầu cơ, kiềm chế giá nhà và hướng thị trường về nhu cầu ở thực.	- Việc thành lập sản giao dịch BĐS sẽ giúp xác minh quyền sở hữu, hỗ trợ cơ quan quản lý kiểm tra người vay có phải là người mua nhà lần đầu hay không, bảo đảm chính sách được thực thi chính xác. - Hướng dòng tín dụng đến người mua nhà ở thực và phân khúc nhà ở giá phải chăng, giúp họ tiếp cận lãi suất thấp hơn. - Tuy nhiên, điều này có thể làm chậm tiến độ bán hàng và gây ảnh hưởng đến dòng tiền doanh nghiệp, nhưng đồng thời giúp hạ nhiệt giá nhà hoặc khiến giá tăng chậm lại do hiện phần lớn doanh số bán hàng vẫn dựa vào nhà đầu tư/dầu cơ. Doanh nghiệp có thể giảm tác động bằng cách đưa ra điều khoản thanh toán linh hoạt hơn thông qua giảm tỷ lệ và kéo dài thời gian thanh toán hay bằng cách hoặc kéo dài thời gian hỗ trợ lãi suất.
3	Phát triển nhà ở thương mại giá phù hợp: - Ít nhất 20% các dự án nhà ở thương mại giai đoạn 2026-2030 dành để phát triển dự án nhà ở thương mại giá phù hợp, đồng bộ kế hoạch phát triển nhà ở địa phương. - Tiền sử dụng đất/thuê đất được tính theo bảng giá đất và hệ số điều chỉnh theo quy định; trường hợp chưa có, UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể. - Lợi nhuận định mức tối đa 20%. - Không bắt buộc dành quỹ đất cho nhà ở xã hội trong dự án. - Người mua không được chuyển nhượng hợp đồng mua bán, thuê mua.	Phần lớn dự án tại các thành phố lớn như Hà Nội và TP.HCM thuộc phân khúc cao cấp hoặc cận cao cấp, trong khi thiếu nguồn cung nhà ở trung cấp và giá phù hợp do chi phí đất cao. Chương trình nhà ở xã hội chủ yếu hướng đến nhóm thu nhập thấp, hộ nghèo và cận nghèo khiến người thu nhập trung bình thiếu lựa chọn.	Thúc đẩy khả năng tiếp cận nhà ở cho nhóm thu nhập trung bình, góp phần tăng an sinh xã hội.	- Do vẫn phải nộp tiền sử dụng đất theo bảng giá đất hiện hành, chúng tôi cho rằng nhà ở thương mại giá phù hợp dự kiến sẽ phát triển tại khu vực vùng ven các đô thị lớn như Hà Nội, TP.HCM, với giá khoảng 40-60 triệu đồng/m², được xem là hợp lý trong bối cảnh hiện nay. - Chính sách này không gây tác động tiêu cực cho các doanh nghiệp tập trung vào phân khúc nhà ở tầm trung, giá phù hợp, mà chủ yếu giúp tăng cung đáp ứng nhu cầu ở thực trên thị trường. - Hạn chế chuyển nhượng giúp nhắm đúng người mua ở thực và giảm đầu cơ, nhưng có thể làm giảm nhu cầu ở phân khúc cao và cận cao cấp, khi người mua phân khúc này trước đây với nhu cầu ở thực phải gồng mình để mua nay có thể chuyển hướng sang phân khúc phù hợp, vừa túi tiền hơn. Kết hợp với chính sách hạn chế tín dụng cho mục đích mua nhà thứ hai trở lên, điều này có thể làm ảnh hưởng đến doanh số bán hàng, dòng tiền và tiến độ bán giao của dự án cao và cận cao cấp.



FINLINK

YOUR FINANCIAL ADVISOR

BẤT ĐỘNG SẢN

THÔNG TƯ SỐ 5553/KV2-TTRA TẠM NGỪNG CHO VAY ĐẶT CỌC MUA BẤT ĐỘNG SẢN TẠI TP.HCM VÀ ĐỒNG NAI

Giải pháp

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 2 (TP.HCM và Đồng Nai) yêu cầu các ngân hàng thương mại tạm dừng cho vay để thanh toán tiền đặt cọc theo “văn bản thỏa thuận” giữa khách hàng và môi giới BĐS (hoặc hình thức tương tự) cho đến khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền

Mục tiêu

- Ngăn chặn rủi ro pháp lý, tranh chấp và nợ xấu từ việc cho vay để giữ chỗ tại các dự án chưa đủ điều kiện mở bán, tăng sức khỏe cho hệ thống tín dụng
- Tạo áp lực lên các bên (chủ đầu tư, môi giới, ngân hàng), buộc họ cần tuân thủ pháp luật và minh bạch hóa giao dịch

Hiện trạng

- Các tổ chức tín dụng đã giải ngân cho khách hàng vay để “giữ chỗ”, đặc biệt tại các dự án chưa đủ điều kiện mở bán, dẫn đến nguy cơ rủi ro pháp lý, tranh chấp và nợ xấu

Tác động đến thị trường

- Thanh khoản thị trường có thể chững lại, đặc biệt ở các dự án chưa đủ điều kiện huy động vốn, do không còn dòng vốn vay để đặt cọc
- Các dự án có pháp lý rõ ràng sẽ có tiềm năng hưởng lợi, khiến giá thứ cấp tăng ở dự án “sạch” và giảm ở dự án pháp lý yếu
- Những công ty có năng lực tài chính không tốt sẽ có thể chịu áp lực lớn về dòng vốn
- Về dài hạn chính sách này có thể giúp minh bạch hóa và sàng lọc thị trường, giảm đầu cơ, hướng đến phát triển bền vững và an toàn pháp lý

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Review nhận định tuần trước và thực tế



Kịch bản cơ sở tuần trước: Sideway tích lũy tiếp tục diễn ra trong biên độ **1.635–1.680**.

Thực tế: VN-Index trải qua một tuần biến động khá nhiều ở vùng biên dưới sideway, đi gần với kịch bản tiêu cực nhất khi chỉ số thủng **1.620** sau đó biểu hiện rõ dấu hiệu suy yếu của xu hướng, tạo áp lực giảm lớn ngay mốc **1.600**.

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Xu hướng tuần (Weekly chart)



Đồ thị tuần: hình thành thanh giá giảm với áp lực tương đối mạnh khi đóng cửa ở ngay mốc **1.600** và không có có lực cầu hỗ trợ cuối phiên để rút râu, thể hiện cung đang chiếm ưu thế khi liên tục 4 tuần liên tiếp giảm điểm, tạo áp lực lên đầu phiên tuần tới.

Xu hướng: Xu hướng tăng trung hạn vẫn có thể coi là tạm giữ được khi chưa xác nhận giảm mạnh qua vùng **1.600**, tuy nhiên khả năng giữ được trạng thái tăng hiện tại rất mong manh bởi tuần vừa rồi kết phiên khá tiêu cực, khả năng chỉ số tiếp tục điều chỉnh cao.

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Diễn biến theo ngày



Diễn biến: Đầu tuần VN-Index tiếp tục giảm xuyên mốc cảnh báo **1.620**, có lúc chạm **1.600** rồi hồi lên **1.660** giữa tuần, nhưng lực bán cuối tuần khiến chỉ số đóng cửa tại **1.599,1** điểm.

Khối lượng giao dịch 3 tuần gần đây cho thấy hành vi nhất quán: Volume tăng khi thị trường phản ứng vùng hỗ trợ **1.600** và giảm khi tiến gần vùng cản **1.700/ kênh xu hướng giảm**. Bên cạnh đó, cấu trúc đỉnh – đáy thấp dần cùng volume suy giảm phản ánh xu hướng giảm ngắn hạn đang còn chi phối, tạo áp lực tâm lý khiến dòng tiền thận trọng, hạn chế mở vị thế mới. Giai đoạn sideways hiện tại thiên về hấp thụ lực cầu tại vùng **1.600 - 1.620** hơn là dấu hiệu đảo chiều .

Tâm lý: lo ngại ở đầu tuần → hồi kỹ thuật giữa tuần → tiêu cực cuối tuần.

Vùng hỗ trợ gần: **1.600 – 1.620**.

Vùng kháng cự gần: quanh **1.700 điểm**. Sau đó là vùng **1.750+**

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Dòng tiền tay chơi lớn: Khối ngoại & tự doanh

KHỐI NGOẠI



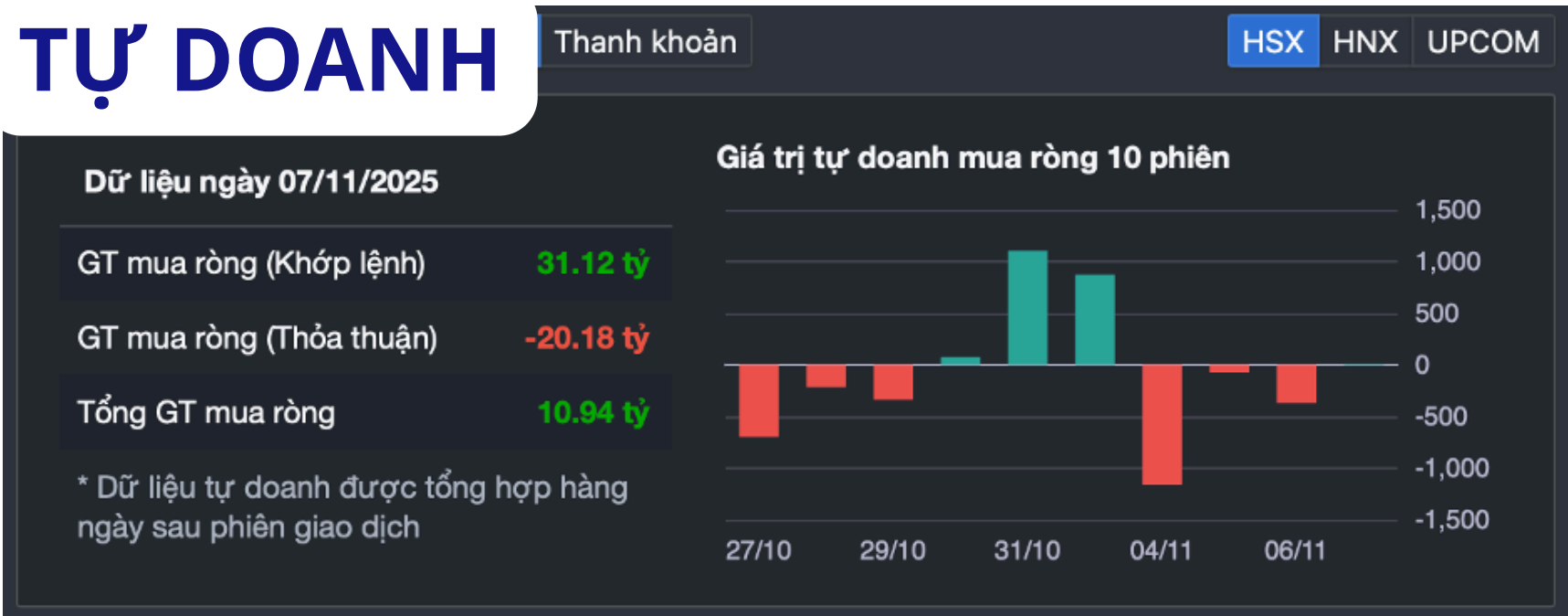
Khối ngoại:

Tiếp tục là yếu tố gây áp lực khi bán ròng hơn **2.500 tỷ đồng** trên HOSE trong tuần, tập trung chủ yếu ở:

- Ngân hàng: **STB, HDB, MBB.**
- Bluechip vốn hóa lớn: **VHM, GEX, VRE.**

Dù có một phiên đột biến mua ròng hơn **1.100 tỷ** (04/11) giúp thị trường ổn định ngắn hạn, nhưng xét tổng thể, xu hướng của khối ngoại vẫn là bán ròng, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý dòng tiền trong nước.

TỰ DOANH



Tự doanh:

Giữ trạng thái cân bằng, mua ròng nhẹ khoảng **90 tỷ đồng**, tập trung vào **ETF FUEVFNND và MWG**. Điều này cho thấy:

- Tổ chức nội không rút khỏi thị trường nhưng cũng chưa mạnh tay gom hàng.
- Bối cảnh hiện tại vẫn là giai đoạn theo dõi – chờ tín hiệu hơn là chủ động tạo sóng.

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Nhóm ngành

Dòng tiền tuần qua có sự luân chuyển nhanh giữa các nhóm ngành, thể hiện trạng thái thị trường chưa ổn định và nhà đầu tư đang tìm kiếm cơ hội ngắn hạn thay vì nắm giữ dài hơi.

- **Đầu tuần:** các nhóm mang tính phòng thủ như **bảo hiểm, tiêu dùng thiết yếu và viễn thông** duy trì được mức giá tương đối ổn định, đóng vai trò hỗ trợ tâm lý khi thị trường chịu áp lực giảm.

- **Giữa tuần:** dòng tiền quay mạnh sang các nhóm nhạy cảm thị trường hơn như **chứng khoán, ngân hàng và bất động sản**, góp phần tạo nhịp hồi phục hơn 30 điểm cho VN-Index. Đây là nhịp hồi kỹ thuật với sự tham gia đáng kể của dòng tiền bắt đáy.

- **Cuối tuần:** xuất hiện lực chốt lời tại các nhóm đã hồi mạnh như **dầu khí, thép và bán lẻ**. Trong khi đó, cổ phiếu **điện và công nghệ** cho thấy sức mạnh tương đối tốt hơn, giữ được sắc xanh nhẹ nhờ kỳ vọng kết quả kinh doanh ổn định và ít biến động theo chu kỳ thị trường.

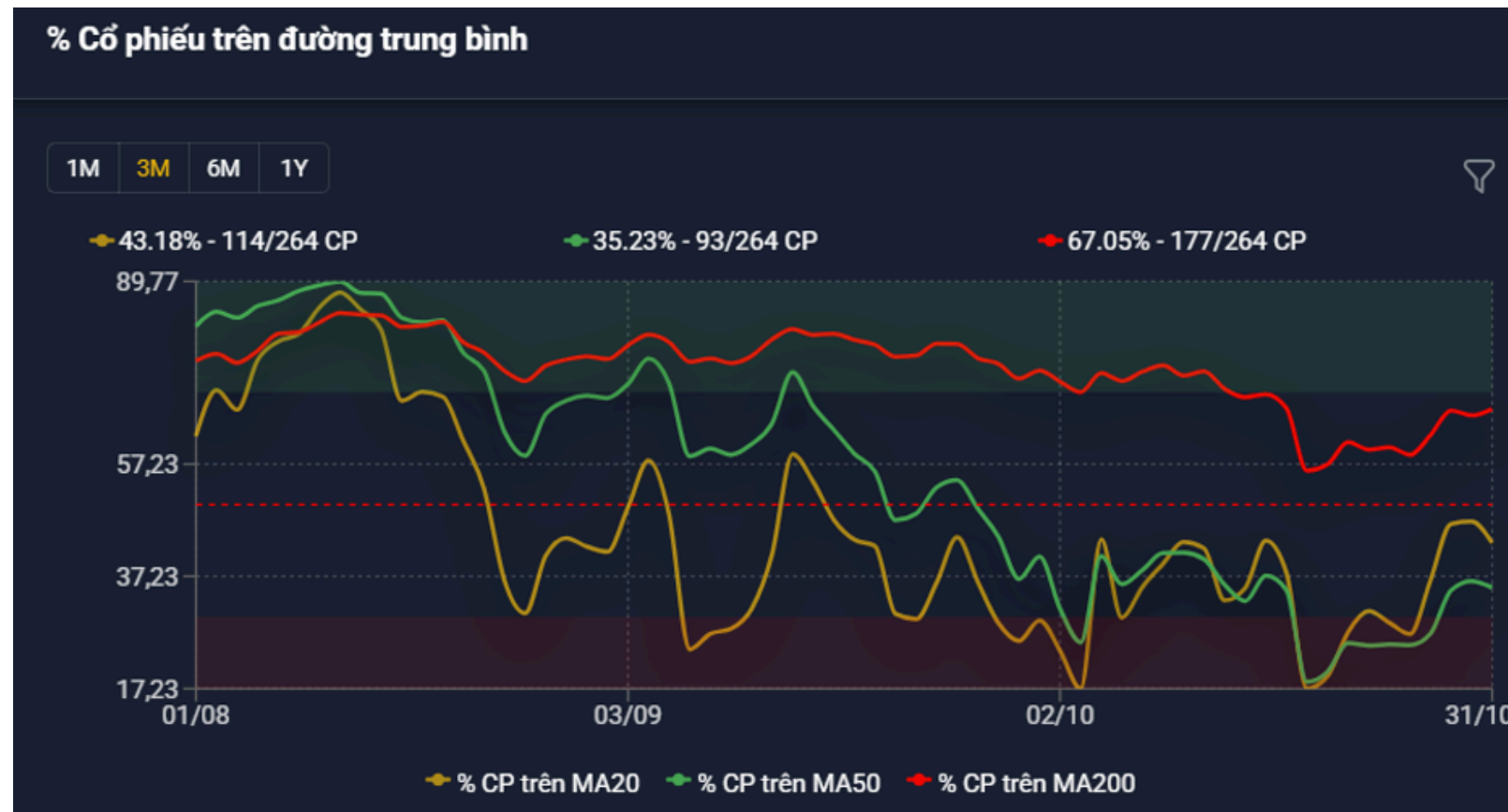
→ **Tổng thể, dòng tiền vẫn thiên về nhóm midcap có nền tảng cơ bản, và chưa quay lại mạnh với nhóm bluechip, phản ánh tâm lý thị trường vẫn thận trọng, chờ tín hiệu ổn định rõ ràng hơn.**

GÓC NHÌN T.A

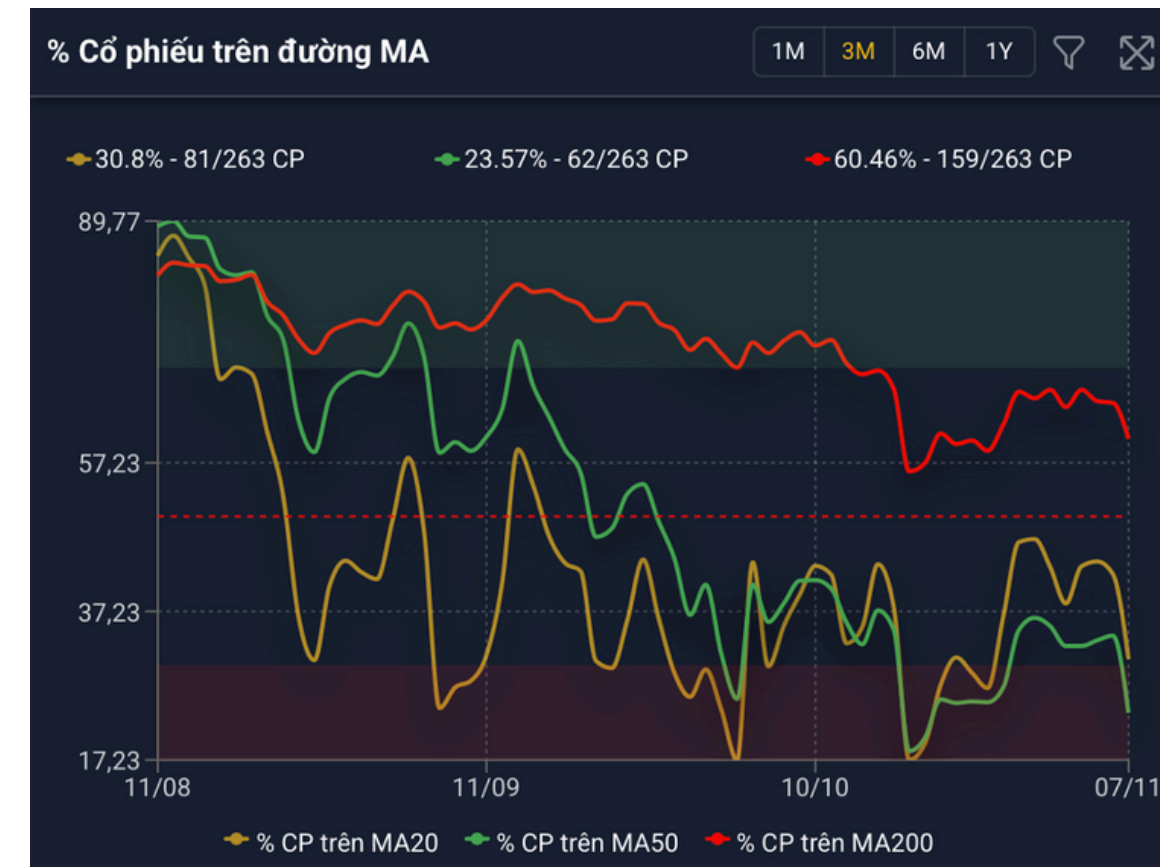
VIETNAM

Vận động lỗi

TUẦN TRƯỚC ĐÓ



TUẦN VỪA QUA



- **MA20 (ngắn hạn):** Chỉ khoảng 20% cổ phiếu nằm trên MA20 → 80% cổ phiếu đang trong trạng thái điều chỉnh ngắn hạn. Điều này phản ánh động lực tăng ngắn hạn rất yếu.
- **MA50 (trung hạn):** Khoảng 30% cổ phiếu trên MA50 → đà tăng trung hạn suy yếu, thể hiện lực cầu đỡ giá trung hạn chưa quay lại.
- **MA200 (dài hạn):** ~55–60% cổ phiếu nằm trên MA200 → phân nửa thị trường đã đánh mất xu hướng dài hạn. Tỷ lệ này đang giảm dần, cho thấy nền tảng xu hướng không còn rộng như trước.

=> **Nội lực thị trường đang suy yếu rõ rệt. Độ rộng co hẹp → rủi ro điều chỉnh vẫn còn cho đến khi tỷ lệ cổ phiếu vượt lại MA20 và MA50 tăng trở lại trên 50%.**

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Kịch bản & khuyến nghị tuần tới



Kịch bản dự kiến:

- **Kịch bản chính:** VN-Index có khả năng tích lũy trong vùng **1.550–1.600** để tìm điểm cân bằng.
- **Kịch bản xấu:** Nếu mất **1.550**, thị trường có thể chuyển sang pha giảm sâu hơn.

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Kịch bản & khuyến nghị tuần tới

Bối cảnh:

- Việc **Fed giảm lãi suất** mang lại môi trường vĩ mô quốc tế tích cực và ổn định hơn.
- Tuy nhiên, thị trường Việt Nam vẫn chịu áp lực nội tại, đặc biệt sau khi VN-Index **thủng mốc 1.600 điểm**
- **Thanh khoản duy trì yếu**, cho thấy bên mua đang quan sát và chưa muốn giải ngân mạnh trong bối cảnh thiếu thông tin hỗ trợ

Chiến lược giao dịch:

- Duy trì **tỷ trọng cổ phiếu thấp, hạn chế dùng margin**.
- Ưu tiên cổ phiếu có nền cơ bản tốt và ít rủi ro hệ thống: **Dầu khí – Điện – Xuất khẩu**.
- Chỉ tăng giải ngân khi xuất hiện **tín hiệu hồi phục rõ ràng kèm thanh khoản cải thiện**.

GÓC NHÌN T.A

VIETNAM

Chiến lược vận hành danh mục

Action Plan:

- Đối với nhóm action theo khuyến nghị của Finlink team: **THEO DÕI và THÍCH NGHI VỚI CHU KỲ MỚI**
- **ĐÂY SẼ LÀ CƠ HỘI MẤU CHỐT ĐỂ CƠ CẤU CHO CÁC CỔ PHIẾU TRONG DANH MỤC CHIẾN LƯỢC.**

Với góc độ về trading theo tín hiệu Ngắn Hạn của team, tỉ lệ tiền và cổ phiếu có thể điều chỉnh theo hướng linh hoạt hơn với trạng thái HẠN CHẾ GIAO DỊCH NGẮN. Hệ số an toàn giao dịch hiện tại đang **RẤT THẤP**.

- **Tỉ trọng cổ phiếu lớn:** Đã qua giai đoạn cần chốt lời/cắt lỗ (thời điểm này đã trễ). Nếu có thể hãy cơ cấu lại danh mục vào những cổ phiếu khỏe hơn và sức mua nên giữ ở mức **40%-50%** NAV, kể cả margin, hạn chế FOMO các phiên tăng nóng >>> **Để dành sức mua, kể cả margin.**
- **Tỉ trọng tiền mặt cao:** Tỉ lệ chiến thắng trong các deal của vài tuần vừa rồi là trung bình yếu. Ưu tiên quan sát, chưa nên mua bắt đáy sớm diện rộng, chờ điều chỉnh về vùng hỗ trợ. Quan tâm các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, triển vọng quý III tích cực. Quy mô có thể linh hoạt ở mức **~40%** NAV >>> **NÊN CHỜ SỰ XÁC NHẬN TRẠNG THÁI CỦA THỊ TRƯỜNG**

Chiến Lược Giao Dịch: Phòng thủ chủ động

- **Tỷ trọng danh mục:** Giữ ở mức trung bình (khoảng 40% cổ phiếu, còn lại là tiền mặt), hạn chế sử dụng margin.
- **Cơ cấu:** Tận dụng nhịp hồi (nếu có) để chốt lời, hạ tỷ trọng các mã cơ bản yếu, đã tăng nóng, hoặc có tính đầu cơ cao (nhất là nhóm bất động sản, CK).
- **Giải ngân:** Tích lũy chọn lọc các cổ phiếu đầu ngành có nền tảng tốt và triển vọng sáng:
 - Ưu tiên: Ngân hàng vốn hóa lớn (VCB, ACB, CTG), Đầu tư công (VCG, HHV).
 - Phòng thủ: Công nghệ thông tin (FPT, CMG, ELC) và Tiện ích (điện, nước).
- **Thực hiện:** Chia nhỏ việc mua vào, tránh mua đuổi, nhắm vào các vùng giá hỗ trợ mạnh. Tuân thủ kỷ luật cắt lỗ và kiên nhẫn chờ điểm mua ở vùng giá chiết khấu.

Tuần này là giai đoạn thị trường tìm điểm cân bằng mới trong bối cảnh khối ngoại tiếp tục bán ròng và khối tự doanh trong nước bắt đáy hỗ trợ. Nhà đầu tư nên duy trì chiến lược thận trọng tích lũy và quản trị rủi ro là ưu tiên hàng đầu

Khuyến nghị:

- Có thể xem xét tăng tỷ trọng khi test thành công vùng 1.580.
- Ưu tiên cổ phiếu có KQKD tốt, đã chiết khấu mạnh.
- Tránh FOMO nhóm đã tăng mạnh trong ngắn hạn.
- Kiên nhẫn với chu kỳ sideways, tránh cắt lỗ non và đảo hàng liên tục

THẢO LUẬN

Sự kiện tiêu điểm tác động lên thị trường?

Nhóm ngành hút tiền?

Cổ phiếu yêu thích trong tuần này?

Soi Chart



A person in a blue suit and striped tie is holding a glowing blue tablet. Overlaid on the image is a semi-transparent dark rectangle containing a yellow and white candlestick chart. The word "THANK YOU" is written in large, bold, yellow capital letters across the center of the image.

THANK YOU